

TRÍCH YẾU LUẬN ÁN TIẾN SĨ

Tên nghiên cứu sinh: Nguyễn Quỳnh Anh

Tên luận án: ***“Hoàn thiện chính sách bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng tại Việt Nam”***

Ngành đào tạo: Kinh doanh thương mại

Mã số: 9.34.01.21

Người hướng dẫn khoa học:

- Người hướng dẫn chính: PGS - TS. Tạ Văn Lợi
- Người hướng dẫn phụ: TS. Nguyễn Văn Hội

Tên cơ sở đào tạo: Viện Nghiên cứu Chiến lược, Chính sách Công Thương

a) Mục đích và đối tượng nghiên cứu của luận án

Luận án nghiên cứu, đề xuất giải pháp hoàn thiện chính sách BVQLNTD tại Việt Nam.

Để đạt được mục tiêu trên, luận án đặt ra 04 nhiệm vụ sau: (1) Tổng quan và tìm khoảng trống nghiên cứu; (2) Hệ thống hóa cơ sở lý luận về hoàn thiện chính sách BVQLNTD; (3) Lựa chọn và vận dụng phương pháp nghiên cứu, phân tích và đưa ra các phát hiện mới trong đánh giá thực trạng hoàn thiện chính sách BVQLNTD tại Việt Nam thời kỳ 1997 - 2024. Qua đó, chỉ ra những kết quả đạt được, hạn chế và nguyên nhân, xác định các yêu cầu cần phải hoàn thiện chính sách BVQLNTD tại Việt Nam. (4) Đưa ra các quan điểm, định hướng và giải pháp hoàn thiện chính sách BVQLNTD tại Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn 2045.

Đối tượng nghiên cứu của luận án là chính sách BVQLNTD và hoàn thiện chính sách BVQLNTD tại Việt Nam.

b) Các phương pháp nghiên cứu đã sử dụng

Các phương pháp nghiên cứu để xây dựng luận án cụ thể như sau:

- *Phương pháp thu thập dữ liệu thứ cấp*: Dữ liệu thu thập từ các nguồn khác nhau (các nghiên cứu có liên quan, các cơ quan quản lý, các tổ chức BVQLNTD) được kiểm tra theo tiêu thức về tính chính xác, tính thích hợp và tính thời sự. Các dữ liệu được đối chiếu và so sánh có sự nhất quán và đảm bảo độ tin cậy cao để có cơ sở

tư liệu, thông tin phục vụ cho việc phân tích thực trạng hoàn thiện chính sách BVQLNTD.

- *Phương pháp thu thập dữ liệu sơ cấp*: Nghiên cứu sinh phát phiếu khảo sát, trực tiếp phỏng vấn NTD, doanh nghiệp và các chuyên gia nhằm thu thập các thông tin làm rõ vấn đề nghiên cứu và xử lý kết quả điều tra, khảo sát phục vụ cho nghiên cứu các nội dung của luận án. Đối tượng điều tra, khảo sát là NTD ở tất cả các vùng miền trên cả nước (học sinh, sinh viên, cán bộ, công chức, viên chức, hưu trí, người làm nghề tự do), các doanh nghiệp (doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh hàng hóa), cá nhân kinh doanh và các chuyên gia. Tổng số phiếu phát ra là 350 phiếu, tổng số phiếu thu về là 327 phiếu, tổng số phiếu đủ tiêu chuẩn xử lý là 315 phiếu.

- *Phương pháp tổng hợp, thống kê và phân tích kinh tế*: Phương pháp này được sử dụng nhằm xử lý, phân tích các số liệu thống kê về thực trạng hoàn thiện chính sách BVQLNTD tại Việt Nam thời kỳ 1997 - 2024, tổng hợp thành các bảng, biểu phục vụ cho việc phân tích và đưa ra những nhận định, đánh giá.

- *Phương pháp luật so sánh*: Đây là phương pháp mà nghiên cứu sinh sử dụng để so sánh chính sách, pháp luật BVQLNTD tại Việt Nam với chính sách, pháp luật BVQLNTD của các nước trên thế giới, cam kết quốc tế của Việt Nam về BVQLNTD và với hệ thống chính sách, pháp luật hiện hành của Việt Nam, từ đó chỉ ra những vấn đề của chính sách, pháp luật BVQLNTD cần phải sửa đổi, bổ sung và xây dựng mới.

- *Phương pháp chuyên gia*: Phương pháp này được sử dụng nhằm tham khảo ý kiến của các chuyên gia, nhà khoa học trong toàn bộ quá trình từ khi viết báo cáo tổng quan 3 chuyên đề, viết luận án,

c) Các kết quả chính và kết luận

Luận án có những kết quả về mặt lý luận và thực tiễn như sau:

- *Về lý luận*: (1) hệ thống hóa, làm rõ những vấn đề lý luận về hoàn thiện chính sách BVQLNTD. (2) xác lập khung khổ lý thuyết làm cơ sở cho việc phân tích và đánh giá thực trạng hoàn thiện chính sách BVQLNTD của Việt Nam ở Chương sau: Đưa ra khái niệm về hoàn thiện chính sách, hoàn thiện chính sách BVQLNTD; nội dung của hoàn thiện chính sách BVQLNTD; tiêu chí đánh giá hoàn thiện chính sách BVQLNTD; (3) nghiên cứu kinh nghiệm của ba nước là Pháp, Hoa Kỳ và Hàn Quốc về hoàn thiện chính sách BVQLNTD và rút ra 08 bài học kinh nghiệm có

thể vận dụng cho Việt Nam.

- *Về thực tiễn*: (1) phân tích thực trạng chính sách BVQLNTD tại Việt Nam (Cam kết quốc tế về BVQLNTD, thực trạng xây dựng và thực thi chính sách BVQLNTD) thời kỳ 1997 – 2024; (2) phân tích thực trạng hoàn thiện chính sách BVQLNTD tại Việt Nam thời kỳ 1997 – 2024; (3) trên cơ sở phân tích thực trạng hoàn thiện chính sách, luận án đưa ra những nhận định, đánh giá về thành tựu đạt được, hạn chế về hoàn thiện chính sách BVQLNTD tại Việt Nam.

Luận án đã chỉ ra 5 thành tựu đạt được và 5 hạn chế và 10 nguyên nhân của hạn chế, đưa ra 5 quan điểm, 5 định hướng và 5 giải pháp/nhóm giải pháp hoàn thiện chính sách BVQLNTD tại Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn 2045. Những giải pháp này xây dựng trên cơ sở những luận cứ khoa học được luận giải một cách sâu sắc về lý luận và thực tiễn.

Người hướng dẫn
(Ký và ghi họ tên)

Nghiên cứu sinh
(Ký và ghi họ tên)

PGS. TS. Tạ Văn Lợi

TS. Nguyễn Văn Hội

Nguyễn Quỳnh Anh

Xác nhận của P.KHĐT

